



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN SJC**

Số: **13** /CV-SJCS/2017

V/v: Đề nghị CBTT cho SJCS trên trang thông tin
điện tử của Quý Cơ quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày **20** tháng **01** năm **2017**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh

1. Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán SJC (SJCS)
2. Địa chỉ trụ sở chính: 233 Võ Thị Sáu, P7, Quận 3, TP. HCM
3. Điện thoại: (08) 3932 9999
4. Fax: (08) 3932 6595
5. Người thực hiện công bố thông tin: Huỳnh Anh Tuấn Chức vụ: Tổng Giám đốc
6. Loại thông tin công bố: Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố:
- Báo cáo quản trị công ty năm 2016 của SJCS
8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày **20/01/2017** tại đường dẫn <http://sjcs.com.vn/index.php/about/relationship>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo quản trị công ty năm 2016 của SJCS

Người được ủy quyền công bố thông tin



CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN SJC

Số: 12 /CV-SJCS/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 20 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2016

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán SJC
Địa chỉ trụ sở chính: 233 Võ Thị Sáu, P.7, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 3932 9999 Fax: (08) 3932 6595
Vốn điều lệ: 53.000.000.000 đồng
Mã chứng khoán (nếu có):

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT :

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Huỳnh Thị Bích Ngân	Chủ tịch	04	100%	
2	Ông Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên	04	100%	
3	Bà Nguyễn Hồng Trang	Thành viên	04	100%	
4	Ông Phạm Quang Anh	Thành viên	03	75%	Đi công tác
5	Bà Nguyễn Kim Cúc	Thành viên	03	75%	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ mà HĐQT đã giao cho Ban Tổng Giám đốc, thường xuyên cập nhật thị trường, chỉ đạo và định hướng phát triển công ty, HĐQT họp định kỳ 01 quý/lần.
- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động mang tính trọng yếu cũng như công tác quản lý của Ban giám đốc Công ty.
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của Điều lệ, quy trình, quy chế nội bộ của Công ty.
- Hội đồng quản trị tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro theo các quy định về Quy chế quản trị rủi ro đã ban hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

- Trong năm 2016 Hội đồng quản trị đặc biệt quan tâm đến hiệu quả hoạt động của Bộ phận Quản trị rủi ro; kiện toàn và thực thi các chính sách rủi ro đồng bộ:
 - + Rà soát chính sách rủi ro, quy trình quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro cho năm tài chính 2016 của toàn Công ty, cho từng bộ phận/phòng ban, nghiệp vụ trong Công ty;
 - + Tiến hành giám sát, đánh giá độc lập, khách quan về việc tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;
 - + Đánh giá sự đầy đủ, hợp lý, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị đang áp dụng từ đó sửa đổi, hoàn thiện hệ thống này.

Bộ phận Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc trong năm 2016 đã và đang tiếp tục thực hiện các chức năng:

- + Thường xuyên theo dõi đánh giá và đo lường các rủi ro của Công ty;
- + Đánh giá các mức độ rủi ro, trạng thái rủi ro và các thiệt hại rủi ro có thể xảy ra;
- + Đề xuất các phương án phòng tránh rủi ro, giảm thiểu rủi ro và xử lý rủi ro;
- + Đề xuất các hạn mức rủi ro theo tình hình thực tế tại Công ty;
- + Lập báo cáo theo dõi, đánh giá rủi ro ngày, tuần, tháng theo đúng quy định cho Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị.

II. Các nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Stt	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số: 01/NQ-SJCS/HĐQT/2016	15/01/2016	- Thông qua kế hoạch KD Quý I/2016; - Thông qua Dự thảo Tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. - Và một số nội dung khác.
02	Số: 02/NQ-SJCS/HĐQT/2016	18/05/2016	- Thông qua toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015. - Thông qua KQKD Quý I/2016; - Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông của SJCS là ngày 25/05/2016 và ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là ngày 25/06/2016. - Và một số nội dung khác.
03	Số: 03/NQ-SJCS/HĐQT/2016	05/08/2016	- Thông qua KQKD quý II/2016. - Thay đổi người đại diện pháp luật Công ty.
04	Số: 04/NQ-SJCS/HĐQT/2016	07/10/2016	- Thông qua KQKD quý III/2016. - Kế hoạch kinh doanh quý IV/2016.



III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (Nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

- Danh sách cổ đông nội bộ và Người có liên quan: (Xem phụ lục gửi kèm)
- Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hồng Trang	Cổ đông nội bộ	114.470	2,16%	0	0%	Bán do nhu cầu tài chính của cá nhân
	Lê Thị Oanh	Mẹ	6.060	0,11%	0	0%	Bán do nhu cầu tài chính của cá nhân
	Trần Thanh Hải	Chồng	264.470	4,99%	0	0%	Bán do nhu cầu tài chính của cá nhân
2	Huỳnh Anh Tuấn	Cổ đông nội bộ	412.160	7,78%	426.630	8,05%	Đầu tư

- Các giao dịch khác: Không có phát sinh

V. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có



Huỳnh Thị Bích Ngân





Phụ lục

(Chi tiết phần 1, Mục IV; đính kèm Báo cáo quản trị công ty SJCS năm 2016)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ
01	Huỳnh Thị Bích Ngân	Chủ tịch HĐQT					529.000	9,98%
	Huỳnh Quang Phán	Bố						
	Lương Thị Mẹo	Me						
	Huỳnh Thị Bích Trâm	Em						
	Nguyễn Văn Đông	Chồng						
	Nguyễn Hoàng Anh	Con						
	Nguyễn Trần Hoàng Nam	Con						
02	Công ty Cổ phần Ngọc Phong	Đại diện Ông Phạm Quang Anh/TV HĐQT					528.940	9,98%
	Phạm Văn Minh	Bố						
	Phạm Thị Lan	Me						
	Phạm Thị Kim Anh	Em						
	Nguyễn Thị Dạm Tiên	Vợ					50.000	0,94%
	Phạm Văn Kỳ Hoa	Con						
03	Huỳnh Anh Tuấn	TV HĐQT					426.630	8,05%
	Huỳnh Bửu Cảnh	Bố						
	Nguyễn Thị Phước	Me						
	Huỳnh Quốc Trung	Em						
	Huỳnh T. Kim Xuyên	Em						
	Hồ Sĩ Tường Trinh	Vợ					449.240	8,48%
04	Nguyễn Hồng Trang	TV HĐQT (Miễn nhiệm từ 01.08.2016)					0	0%
	Nguyễn Duy Tư	Bố						
	Lê Thị Oanh	Me					0	0%
	Trần Thanh Hải	Chồng					0	0%
	Trần Song Khoa	Con						

	Trần Nguyễn Hải Khanh	Con					
05	Nguyễn Kim Cúc	TV HĐQT				50.000	0,943%
06	Hồ Sĩ Lân	TV HĐQT (Bổ nhiệm từ 01.08.2016)				528.940	9,98%
	Nguyễn Thị Đây	Vợ				505.120	9,53%
	Hồ Sĩ Tường Trinh	con				449.240	8,48%
06	Huỳnh Anh Tuấn	Tổng Giám đốc					
07	Nguyễn Hồng Trang	Phó TGD (Miễn nhiệm từ 01.08.2016)					
08	Đặng Mỹ Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát				7.500	0,14%
	Trần Đình Hiền	Chồng					
	Trần Mỹ Hạnh Dung	con					
	Trần Mỹ Hạnh Linh	con					
	Đặng Văn Quang	Bố					
	Trần Thị Hiệp	Me					
	Đặng Mỹ Hằng	Em					
	Đặng Mỹ Hà	Em				1.000	0,02%
09	Phan Ngọc Đan Phương	TV. BKS					
	Phan Thế Trúc	Bố					
	Nguyễn Hồng Lạc	Me					
	Phan Hoài Vũ	Anh					
10	Hồ Lệ Hoài Mai	TV. BKS					
	Nguyễn Hữu Dũng	Chồng				75.000	1,42%
11	Phạm Thị Hiền	Kế Toán Trưởng (Miễn nhiệm từ 01.08.2016)					
	Đặng Văn RoPho	Chồng					
12	Lê Thị Ngọc Phương	Kế Toán Trưởng (Bổ nhiệm từ 01.08.2016)				0	0%
	Nguyễn Thế Mạnh	Chồng				0	0%